

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2022/HNGĐ-PT**

Ngày: 09-3-2022

*V/v Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Nguyệt**

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Ngọc Thùy Dung** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2022/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 18/2022/QĐ-PT ngày 14-02-2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Vũ Tuấn H**, sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn LA, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị Thanh D**, sinh năm: 1993; Nơi cư trú cuối cùng: Số 713, Tổ 48, thôn LB, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng ông **Phạm Văn M**, sinh năm 1960; Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1963; Trú tại: Số 843, Tổ 55, thôn LB, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Do có kháng cáo của: Chị **Phạm Thị Thanh D** – Bị đơn.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29-4-2021, các lời khai tiếp theo có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa - nguyên đơn anh Vũ Tuấn H trình bày: anh Vũ Tuấn H và chị Phạm Thị Thanh D trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nên năm 2017 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 111/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Hai bên thỏa thuận giao con chung Vũ Phạm Phúc N, sinh ngày 06-01-2013 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng. không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, sau khi ly hôn chị D bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 12 năm 2017 cho đến nay không liên lạc được. Chị D không nuôi con mà giao cháu M cho cha mẹ đẻ là ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Anh H đến thăm cháu M thì gia đình chị D không tạo điều kiện và có lần báo với chính quyền địa phương cho rằng anh H bắt cóc cháu M. Cháu M thiếu sự chăm sóc của cha mẹ nên cũng gầy đi nhiều. Năm 2020 anh H yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú với chị D đã được giải quyết theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 07/2020/QĐST-VDS ngày 21-9-2020. Tuy nhiên, đến nay chị D vẫn không có mặt ở địa phương để chăm sóc cháu M. Anh H có chỗ ở và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi con và cũng mong muốn hai con được ở gần nhau. Nay anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Theo Biên bản lấy lời khai ngày 13-9-2021 và tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T trình bày: Ông bà là cha mẹ đẻ của chị D, sau khi chị D ly hôn thì đã đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu làm gì cũng không liên lạc với chị D. Từ khi chị D đi thì cháu M sống với ông M bà T, ông bà chăm sóc nuôi dưỡng cháu. Do giữa đôi bên gia đình có mâu thuẫn nên mỗi lần anh H đến thăm cháu M thì ông bà có ngăn cản thậm chí tranh chấp với nhau, trước đây anh H có tự ý xuống nhà đón cháu M mà không xin phép nên ông M, bà T có làm đơn tố cáo gửi đến Công an xã L để được giải quyết, sau đó đã được Công an xã L vận động hòa giải thương lượng với nhau. Trước yêu cầu khởi kiện của anh H thì ông bà không đồng ý, yêu cầu Tòa án giao cháu M cho ông bà được trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, xác minh và niêm yết hợp lệ đối với chị Phạm Thị Thanh D đến Tòa án để có lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị D vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2021/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” của nguyên đơn anh Vũ Tuấn H đối với bị đơn chị Phạm Thị Thanh D.

Giao con chung là cháu Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho anh Vũ Tuấn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Buộc ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ giao cháu Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho anh Vũ Tuấn H trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Về án phí: Buộc anh Vũ Tuấn H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0006575 ngày 30-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Anh H đã nộp đủ án phí. Chị D, ông M, bà T không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 04-01-2022 chị D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giao cháu Vũ Phạm Hà M cho chị nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, anh H không đồng ý với kháng cáo của chị D, đề nghị giải quyết như án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của chị D. Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Anh H và chị D là vợ chồng đã ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cháu Nghĩa cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu M cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Do chị D không trực tiếp nuôi cháu M và giao con cho ông M, bà T (ông bà ngoại của cháu M) nuôi cháu còn chị D không có ở địa phương nên anh H yêu cầu được nuôi cháu M, ông M, bà T không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của chị D không đồng ý giao con chung là Vũ Phạm Hà M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng thì thấy rằng:

Theo hồ sơ thẩm thể hiện: theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 111/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20-9-2017, của Tòa án nhân dân huyện Đ thì hai bên thỏa thuận anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, chị D được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, thực tế chị D không nuôi con mà giao cháu M cho bố mẹ của chị là ông M, bà T chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Tại phiên tòa hôm nay chị D trình bày chị đang làm công việc chăm sóc, giáo dục em bé và nội trợ trong gia đình ở Hà Nội. Đồng thời chị D xuất trình bản Hợp đồng lao động ngày 20-12-2017 ký giữa chủ gia đình bà Hoàng Diệu T. Địa chỉ: số nhà 804, tòa nhà HH1, KĐT Y, ngõ 6, đường D, Quận C, H với chị. Theo đó, thời gian làm việc từ 7g30 - 18g30, mỗi tháng được nghỉ 2 chủ nhật. Tiền công 10.000.000đồng/tháng. Thời hạn hợp đồng là 5 năm kể từ ngày 01-01-2018. Anh H xuất trình hình ảnh bé trai hơn một tuổi được cho là con của chị D. Chị D xác nhận hình ảnh bé trai anh H xuất trình là con đẻ của chị, cháu sinh ngày 05-02-2021, chị thuê nhà trọ, 2 mẹ con đang sống ở Hà Nội, chị là mẹ đơn thân.

Ông Phạm Văn M, bà Nguyễn Thị T là cha mẹ ruột của chị D trình bày: chị D đã đi khỏi địa phương nhiều năm nay. Ông bà là người trực tiếp chăm sóc cháu M và chị D không thường xuyên về thăm nom chăm sóc, cũng không chu cấp tiền để ông bà nuôi cháu M (BL 25a, 26).

Ngoài ra, hồ sơ cũng thể hiện Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã tổng đạt, niêm yết các thông báo, giấy triệu tập, bản án cho chị D tại nơi cư trú cuối cùng: số 713, tổ 48, thôn LB, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo đúng quy định của pháp luật (BL 33-36, 42-45, 50-53, 62-65, 92-95)

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình quy định: Việc thay đổi trực tiếp nuôi con khi có một trong các căn cứ sau

...b) *Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con...*”.

Khoản 2, khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “*Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con*”.

Đối chiếu với những quy định trên và quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, chị D đã vắng mặt không lý do, không trình bày ý kiến, không có nơi cư trú ổn định đã cho thấy chị từ bỏ quyền và nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng cháu M.

Anh H có chỗ ở, việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi con. Anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Do đó, cấp sơ thẩm đã giao cháu M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên chị D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Không chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị Thanh D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” của nguyên đơn anh Vũ Tuấn H đối với bị đơn chị Phạm Thị Thanh D.

Giao con chung là cháu Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho anh Vũ Tuấn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 111/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20-9-2017, về việc giao con chung Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng chấm dứt kể từ ngày 09-3-2022.

Buộc ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị T, chị Phạm Thị Thanh D có nghĩa vụ giao cháu Vũ Phạm Hà M, sinh ngày 19-5-2015 cho anh Vũ Tuấn H trực tiếp nuôi dưỡng.

2/ Về án phí: Buộc chị D phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003726 ngày 11-01-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LD;
- TAND huyện Đ(02);
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự (04);
- Lưu AV - HS (02) .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Nguyệt